

Món Quà Xuân

Tạ Quang Khôi



Minh gặp lại cô Phượng trong một hội đồng coi thi ở Saigon vào những ngày cuối hè. Cô Phượng không nhận ra ông, chỉ ông nhận ra cô thôi. Mới đầu ông cũng hơi ngỡ ngờ, trông quen quen. Ông không dám số sàng hỏi tên cô, chỉ thăm ghi nhớ số phòng thi, rồi về lục hồ sơ trong phòng hội đồng. A, đúng rồi, Hoàng thị Phượng, giáo viên của một trường tiểu học vùng Bàn Cờ.

Cô Phượng chính là cô giáo cũ của Minh. Hồi đó, ông đang học lớp Nhất ở một trường tiểu học trong một tỉnh nhỏ miền trung du Bắc Việt. Thầy giáo của ông là thầy Tường. Thầy còn trẻ, rất tận tâm lo cho học sinh vì kỳ thi cuối cùng của bậc tiểu học đã gần kề. Thầy thường bắt học sinh ở lại muộn để giảng cho xong bài toán đố khó hoặc đọc chính tả cho học sinh viết. Thời đó, mấy bài thi chính đều phải viết bằng chữ Pháp. Có ba bài quan trọng nhất, đó là bài luận văn, bài toán đố và bài chính tả. Thầy e ngại nhất là bài chính tả. Nếu bài này được một giám khảo người Việt đọc thì các thí sinh sẽ không có lỗi hay ít lỗi, nhưng nếu gặp phải một người Pháp thì rất đáng ngại... Các học sinh thấy thầy tận tâm như vậy đều mến thầy nên cố gắng học. Nhưng rồi một biến cố bất ngờ xảy ra làm mọi người hoảng hốt. Một buổi sáng, người ta không thấy thầy đến trường. Lớp của Minh chờ đợi mãi không thấy thầy đâu, rồi bỗng thầy hiệu trưởng xuất hiện. Thầy báo một tin mà tất cả các học sinh có mặt đều sững sờ: thầy Tường đã chết đêm qua. Lý do của cái chết đột ngột là thầy bị trúng gió, không kịp đưa vào nhà thương. Thầy hiệu trưởng cho biết sẽ có một cô giáo thay thế cho thầy Tường ngay buổi sáng nay. Đó là cô Hoàng Thị Phượng.

Cô Phượng đang dạy lớp nhì năm thứ nhất. Thời Pháp thuộc, bậc tiểu học có sáu lớp: Năm, Tư, Ba, Nhì năm thứ nhất, Nhì năm thứ hai và Nhất. Cả hai lớp Nhì đều không phải là lớp đi thi, nên có thể tạm cho học sinh nghỉ dăm hôm để chờ thầy hay cô giáo mới đến thay thế. Ngay sau khi thầy hiệu trưởng ra khỏi lớp, cô Phượng đã bước vào. Hình như cô đã đứng đợi ở ngoài cửa từ trước. Sau vài phút làm quen với học trò và tìm hiểu những bài thầy Tường đang dạy, cô bắt đầu bằng bài chính tả. Giọng đọc tiếng Pháp của cô đúng là giọng đầm và rất thánh thót khiến học trò có cảm tình ngay. Cô Phượng theo đúng phương pháp giảng dạy của thầy Tường nên cuối năm đó học sinh đỗ bằng Certificat gần hết cả lớp, trừ một vài trò lười biếng. Thầy hiệu trưởng rất mãn nguyện về kết quả này nên quyết định giữ cô lại lớp Nhất. Không những thế, thầy còn cho phép cô kèm ngay tại trường những học sinh sửa soạn thi lên bậc thành chung. Lớp kèm thêm này chỉ có hơn chục đứa, vì đa số về quê hoặc đi chơi xa. Minh là một trong hơn chục học sinh đó. Các học sinh lớp kèm thêm dần dần quý mến cô Phượng hơn nữa. Chúng thấy cô đã xinh đẹp lại hiền lành và thương học trò. Cô còn rất trẻ và mới tốt nghiệp trường sư phạm ở Hà Nội. Vào cuối mùa hè, Minh phải sang một tỉnh khác để thi vào trường thành chung, vì tỉnh của ông là một tỉnh nhỏ, chưa có bậc này. Trước khi đi, ông theo Mẹ đến chào Cô và Mẹ đã đặc biệt biếu Cô một món quà mà Mẹ không cho ông biết vật gì. Lúc đó Cô chưa tới hai mươi tuổi và còn độc thân.

Thế mà đã ba chục năm trôi qua. Không phải chỉ có một bể dâu mà đã năm, bảy cuộc biến đổi đi qua trên đất nước Việt Nam đầy đau thương này và cả trong cuộc đời của Minh nữa. Ông nay đã là một nhà giáo, dạy tại một trường trung học ở Saigon. Ông quyết định sau buổi coi thi sẽ tìm gặp cô giáo cũ. Cảm tình của ông dành cho cô vẫn còn nồng nàn như ngày xưa. Minh biết trước rằng cô Phượng không thể nhận ra ông. Khi ông đến trước mặt cô để chào và xưng danh, cô ngỡ ngàng một lúc rồi lắc đầu:

- Tôi chưa có hân hạnh... được quen biết ông.

Minh phải kể lại chuyện thầy Tường chết đột ngột và cô đã tới dạy thay. Cô cũng phải ngẫm nghĩ một lúc rồi mới kêu lên:

- Trời ơi, cả mấy chục năm rồi... Thì ra ông... anh là anh Minh hồi đó đấy?
- Dạ, thưa Cô, đúng thế ạ.

Chợt nhớ ra chuyện gì, cô Phượng vén tay áo, đưa cổ tay ra khoe:

- Đây là món quà mà Mẹ anh đã tặng tôi khi anh đến chào tôi để đi học xa. Anh có nhận ra chiếc vòng ngọc thạch này không?

Minh ngỡ ngàng nhìn chiếc vòng, lắc đầu:

- Mẹ em không cho em biết là đã biếu cô cái gì. Thì ra là chiếc vòng này.

Cô Phượng cười:

- Khi mở gói quà, tôi ngạc nhiên lắm. Không ngờ Cụ lại cho nhiều như vậy.

Minh vui vẻ:

- Mẹ em chỉ theo đúng câu ‘*Muốn sang thì bắc cầu kiều, Muốn con hay chữ thì yêu lấy Thầy*’. Nhưng điều quan trọng là cô có thích nó không?
- Anh cứ nhìn cái vòng thì biết. Tôi đã đeo nó suốt từ ngày Cự cho.
-

Minh xin phép được đưa cô về nhà khi thấy cô định gọi taxi. Nhà cô ở trong khu Bàn Cờ, gần trường cô dạy. Đó là một căn nhà ống nhỏ, phía trước có cây trứng cá và dàn hoa giấy màu tím. Khi xuống xe, cô nhất định mời Minh vào chơi. Dù đã muộn, ông không nỡ từ chối. Rồi khi vào nhà, ông biết thêm một điều về cô. Cô ở một mình. Ông ngạc nhiên lắm, nhưng không tiện hỏi. Ông tưởng cô đã có chồng con. Người xinh đẹp, thùy mị như Cô, chắc chắn không thiếu đàn ông theo đuổi.

Từ đó, suốt trong mấy ngày coi thi, Minh tự ý đến đón cô đi và đưa cô về. Buổi cuối cùng, ông mời cô về nhà ông ăn cơm tối, cũng là để giới thiệu cô với gia đình. Thu Mai, vợ Minh, cũng là một cô giáo dạy trung học, có cảm tình với cô ngay. Vợ chồng Minh chỉ có hai đứa con gái nên cho phép chúng được ăn chung với khách. Minh bắt các con gọi cô là bà, vì thầy hay cô giáo cũng coi như cha mẹ. Nhưng cô nhất định không bằng lòng, chỉ cho chúng gọi bằng bác thôi. Cô hơn Minh tám tuổi thì làm chị là phải rồi.

Sự liên lạc của Minh và cô Phượng dần dần trở nên thân mật hơn. Một hôm, Minh đánh bạo hỏi thẳng cô về chuyện chồng con. Cô giữ im lặng một lát, rồi khẽ thở dài đáp:

- Chẳng bao giờ tôi quên được thầy Tường... Dù sao đó cũng là mối tình đầu. Vì thế, mỗi lần có ai tỏ tình hay cầu hôn, tôi lại so sánh người ấy với thầy...

Minh rụt rè hỏi:

- Nếu em nhớ không lầm... hỏi đó thầy Tường đã có gia đình?
- Đúng, nhưng khi yêu người ta dễ mù quáng...
- Thầy có biết Cô yêu thầy không?
- Tất nhiên là phải biết, vì thầy tỏ tình trước. Thầy và vợ thầy không yêu nhau trước khi cưới. Họ chỉ vâng lời gia đình vì hai ông bố đã hứa hẹn làm thông gia với nhau. Thế rồi, các cụ bất chấp ý kiến của con cái.

Minh tỏ vẻ không tin:

- Ngày xưa các cụ độc tài như vậy sao? Thầy Tường theo Tây học mà cũng chịu nép một bề?

Cô Phượng cười:

- Người ta, ai cũng sợ mang tiếng bất hiếu. Nhất là ngày xưa ở tỉnh nhỏ, người ta lệ thuộc vào phong tục, tập quán cũ nhiều lắm, không tự do như dân Hà Nội đâu. Có chuyện gì lạ, dù nhỏ tý teo, là cả tỉnh đều biết, rồi người ta phê bình, đàm tiếu ầm ĩ, nghe đến sốt cả ruột... Anh có biết không? Cả cái việc tôi từ chối lời cầu hôn của một vài người trong tỉnh cũng là đề tài cho mọi người bàn tán xôn xao cả tháng trời. May ông bố tôi là người có tư tưởng mới nên cho tôi tự do quyết định. Cụ thường nói với mẹ tôi: “Đời nó nó lo, mình dính vào làm gì, rồi sau nó oán.”

Minh thắc mắc:

- Các cụ có biết cô yêu thầy Tường không?

Cô lắc đầu:

- Không một ai biết hết... Anh là người đầu tiên tôi tiết lộ bí mật của tôi đấy.
- Cảm ơn cô. Thật là hân hạnh quá.

Khi cảm tình của hai người đối với nhau mỗi ngày một thêm thắm thiết, tình yêu đến lúc nào không ai hay. Họ bất chấp tuổi tác, bất chấp cả hoàn cảnh gia đình. Họ thậm chí yêu nhau và cho nhau tất cả những gì họ có, dù họ biết mối tình của họ là mối tình ngang trái, tội lỗi và không lối thoát. Càng ngày Minh càng phải nói dối vợ nhiều hơn để được gần gũi người tình. Về phần Phượng, cô say mê, ngập lặn trong bể tình. Minh là người đàn ông đầu tiên cho cô biết thế nào là tình yêu của thể xác. Bây giờ cô không thể xa Minh lấy một ngày. Cô rất mãn nguyện vì đã được gặp lại người học trò cũ.

Vì nghĩ rằng mình đã lớn tuổi, không có gì đáng lo nữa, cô không cần đề phòng, kiêng cử. Mà nếu có chuyện gì xảy ra, cô cũng sẵn sàng chấp nhận mọi hậu quả. Ngoài người em trai đã có vợ con, cô không có họ hàng thân thích gì ở trong Nam nên không sợ ai phiền hà, trách móc. Vợ chồng người em trai đều là những người có tinh thần cởi mở, phóng khoáng, không thích soi mói đời tư của kẻ khác, dù là chị ruột.

Thế rồi, trong những ngày miền Nam đang bối rối trước cuộc tấn công ào ạt của quân cộng sản Bắc Việt, Phượng thấy có sự khác lạ trong người. Cô thầm tự hỏi trong khi thời cuộc đang nóng bỏng như thế này, sự khác lạ ấy là một tin vui hay tin buồn. Cô muốn nghe ngóng thêm vài ngày nữa, nghe ngóng cả thời cuộc lẫn cơ thể, rồi mới quyết định có nên cho Minh biết không.

Vì tình hình chiến sự mỗi ngày một sôi động, dân Saigon bắt đầu nhốn nháo, xôn xao, Minh cũng thưa gặp Phượng. Có khi hai, ba ngày liền cô không thấy mặt ông. Nhưng cô thông cảm cho ông và không một lời trách móc. Mỗi lần gặp nhau, ông cũng không thể ở lâu với cô được. Dù sao ông cũng đã có gia đình và phải lo cho gia đình.

Bỗng một hôm, người em trai đến gặp Phượng với vẻ mặt hoảng hốt. Hắn cho biết chỉ trong hai tiếng đồng hồ nữa hắn sẽ quay lại để đón cô ra phi trường. Vợ hắn làm cho một sở Mỹ nên được phép đưa cả gia đình di tản khỏi Saigon. Hắn cũng cho biết cô chỉ cần đem theo một số đồ cần thiết thôi. Trước khi hỏi hắn bỏ đi, hắn còn nói:

- Bỏ hết! Bỏ hết! Nguy lắm rồi!

Phượng lúng túng không biết tính sao. Ừ, thì bỏ hết! Cô không tiếc bất cứ một thứ gì. Nhưng cô không thể bỏ Minh được. Cô phải gặp ông ngay trước cái hạn hai tiếng đồng hồ. Cô chạy ra đường, nhảy lên một chiếc xe xích lô máy, nói vội cho người lái xe biết con đường Minh ở, bắt chấp giá cả. Nhưng cô chỉ gặp vợ Minh và chính Thu Mai cũng không biết chồng lúc này ở đâu. Cô đứng tần ngần một lúc, rồi lại lên xe xích lô để trở về nhà sau khi dặn đi dặn lại Thu Mai là cô rất cần gặp Minh vì cô có đường thoát khỏi Saigon. Về nhà, cô ngong ngóng đứng ở hàng ba để chờ Minh. Trong khi đó, thời giờ cứ trôi đi vùn vụt. Cho đến khi người em trai của cô quay trở lại mà vẫn không thấy Minh đâu. Hắn kéo cô ra xe ngay dù cô chưa kịp sửa soạn gì. Thế là cô phải bỏ nhà ra đi tay không...

Trong khi đó Minh cũng chạy đôn chạy đáo để tìm đường thoát ra khỏi Việt Nam. Ông tính nếu có đường đi ông sẽ đưa Phượng đi cùng. Nhưng rồi ông hoàn toàn tuyệt vọng khi quân cộng sản tràn vào Saigon.

Minh chỉ có thể đến tìm Phượng vào ngày hôm sau. Ông gõ cửa nhiều lần mà không ai ra mở. Trong nhà im ắng một cách kỳ lạ, không một tiếng động nhỏ nào. Khi ông thất vọng định ra về, một người hàng xóm chợt đi tới, liền cho biết Phượng đi vắng cả tuần nay và họ nghi cô không còn có mặt ở Việt Nam nữa. Minh vô cùng sửng sốt về tin này. Ông không ngờ Phượng ra đi mà không báo cho ông biết. Nhưng ông không trách cô vì trong những ngày lộn xộn ông cũng ít đến gặp cô. Vào lúc đó, ai có cơ hội tốt cũng phải nắm ngay lấy, không thể chờ đợi được. Ông đành tự an ủi là hai người đã hết duyên với nhau.

o o o

Gia đình Minh kẹt lại Saigon hơn năm năm. Trong suốt thời gian đó Minh không ngừng tìm kiếm, dò la tin tức Phượng. Khi những người có thân nhân di tản kịp thời nhận được thư từ nước ngoài gửi về, Minh cũng chờ đợi thư của Phượng, nhưng rồi lại thất vọng. Cuối cùng Minh cũng kiếm được đường thoát ra khỏi nước. Sau sáu tháng chờ đợi ở một trại tỵ nạn, gia đình Minh được định cư ở Mỹ. Ngay từ lúc vừa đặt chân lên đất Mỹ, Minh đã cố gắng tìm kiếm Phượng. Ông nhấn tin trên nhiều tờ báo Việt Nam ở khắp nước Mỹ và cả bên Âu châu. Nhưng Phượng vẫn biệt vô âm tín. Hình bóng cô vẫn canh cánh bên lòng Minh.

Hai người con gái của Minh học hành chăm chỉ, đều tốt nghiệp đại học, rồi có gia đình và ra ở riêng. Người con gái nhỏ, Thu Hồng, ở cùng tiểu bang với vợ chồng Minh, nên thỉnh thoảng chạy đi chạy về thăm bố mẹ. Còn cô lớn, Thu Lan, lập nghiệp ở một tiểu bang xa, cả năm mới về thăm nhà được một, hai lần.

Vợ chồng Minh đã có bốn cháu ngoại, ba trai và một gái. Minh hơi buồn vì không có đứa cháu nội nào. Nhưng ông giấu kín mối buồn này trong lòng vì không muốn làm vợ buồn. Vì chỉ còn lại hai người trong căn nhà rộng rãi và rảnh rỗi, vợ chồng Minh vẫn đi làm, dù đã quá tuổi về hưu. Những ngày nghỉ cuối tuần đều là những ngày trống rỗng, buồn hiu. Chỉ những ngày lễ hay Tết, Thu Hồng mới đưa gia đình về thăm cha mẹ. Tiếng cười nói của trẻ con vui đùa làm căn nhà sống lại một cách tưng bừng, rộn rã.

Vào một ngày cuối năm dương lịch, Thu Lan gọi điện thoại báo cho cha mẹ biết gia đình cô sẽ về ăn Tết cả tuần chứ không như mọi năm chỉ vội vàng có vài ba ngày. Đặc biệt cô sẽ tặng cha mẹ một món quà

rất...bất ngờ. Sau khi nói chuyện điện thoại với con gái, bà Minh bắt đầu sửa soạn Tết ngay. Bà thắc mắc hỏi chồng:

- Nó nói nó sẽ cho mình một món quà rất bất ngờ, ông có đoán được là cái gì không? Tôi nghĩ rằng cùng lắm là nó lì xì cho vợ chồng mình một món tiền.

Minh lắc đầu:

- Tôi chả hơi đâu mà đoán mò cho một óc. Nó cho cái gì cũng được. Minh có thiếu thốn gì đâu. Tiền bạc cũng không cần mà đồ vật cũng chả ham.
- Vậy ông ham cái gì?

Suyt nữa thì ông buột miệng nói một đứa cháu nội nhưng ông kịp giữ lại, vờ ngẫm nghĩ một lát, rồi đáp:

- Sự bình yên của tâm hồn.

Bà Minh tò mò:

- Nghĩa là tâm hồn ông không được bình yên? Ông lo buồn chuyện gì mà không cho tôi biết? Vậy mà tôi cứ tưởng từ ngày sang Mỹ, ông không còn gì để lo nữa. Ông chả thường nói với các con là được ở Mỹ là mình đã chuột sa chính gạo, không còn gì phải lo lắng nữa. Đã không còn gì phải lo thì tâm hồn phải được bình yên, đâu cần phải mong muốn nữa.

Ông Minh lúng túng tìm cách chống chế:

- Tôi chỉ nói những điều...mọi người vẫn nói, dù rằng...có vẻ khách sáo một chút. Thật ra, tôi có gì phải lo nghĩ đâu. Tâm hồn tôi hoàn toàn bình yên.

Bà Minh nhìn chồng đăm đăm, rồi nhỏ nhẹ:

- Tôi nghĩ rằng đã đến lúc tôi phải nói thật hết với ông...

Ông trở mắt nhìn vợ, không giấu nổi vẻ ngạc nhiên:

- Bà có chuyện gì quan trọng cần nói với tôi?

Bà Minh gật đầu:

- Có...Nhưng bây giờ cũng hết quan trọng rồi...Sở dĩ tôi muốn nói là để lòng tôi...được bình yên...Già cả rồi, ôm mãi mỗi buồn chỉ khổ mình thôi.

Ông Minh im lặng chờ đợi. Bà bắt đầu:

- Tôi biết rõ hết chuyện tình thâm lén giữa ông và cô Phượng từ ngày còn ở Saigon. Khi ông vắng nhà luôn và bất thường, tôi nghi . Nghi thì nghi ngay, nhưng cũng không muốn tìm hiểu vì tôi có mặc cảm chưa đủ bản phận với ông. Sau khi sinh con Thu Hồng, tôi có bệnh phải cắt dạ con nên không thể đẻ thêm được mà ông thì vẫn mong có con trai. Mới đầu tôi không nghĩ ông yêu cô Phượng vì tuổi tác hai người chênh lệch quá, cô lại là một cô giáo cũ của ông. Một hôm, một con học trò của tôi cho biết nó thấy xe hơi ông thường đậu trước nhà cô Phượng. Mấy hôm sau, ông nói ông sẽ về trễ vì bận việc trường, tôi liền phóng đến nhà cô Phượng để biết rằng con học trò nói đúng. Tôi hơi ngạc nhiên vì nếu ông muốn kiếm thêm một đứa con trai để nối dõi tông đường thì e rằng không đúng chỗ. Cô Phượng đã lớn tuổi, gần 50, có thể không còn sinh đẻ được nữa. Rồi tôi suy ra rằng ông không cần con trai mà chỉ muốn có một mối tình lãng mạn, bay bướm. Điều này làm tôi buồn lắm. Tôi tự so sánh tôi với cô, thấy mình không thua kém gì, lại trẻ hơn rất nhiều. Thế là tôi giận ông, nhưng tôi giấu kín nỗi buồn giận đó trong lòng.

Đến đây, bà ngừng lại để thở vì đã nói một hơi dài. Ông Minh thì chết sững, không dám thốt một lời. Ông nghe lạnh toát dọc xương sống. Thật là bất ngờ!

- Hôm cộng sản Bắc Việt tiến gần đến Saigon, bà Minh nói tiếp, người ta nhón nháo tìm đường thoát vì ai cũng sợ có tấm máu như bên Cao Miên. Một hôm, cô Phượng hốt hoảng đến tìm ông. Cô cần gặp ông ngay và cho biết cô có đường đi. Lúc đó ông không có nhà, nhưng cô vừa đi khỏi thì ông về. Thấy mặt cô Phượng là tôi lại giận ông ngút trời nên không cho ông biết cô vừa đến tìm... Lúc đó tôi nghĩ rằng nếu có tấm máu thì chết cả đám với nhau chứ tôi không muốn ông bỏ tôi và các con để trốn đi riêng với cô ấy...

Ông Minh chột cất ngang lời vợ:

- Như vậy là bà quá ghen nên mất khôn. Nếu tôi gặp được cô Phượng, có khi cả gia đình đã đi thoát từ ngày đó...

Bà Minh lắc đầu:

- Tôi không tin như vậy...mà tôi cũng không thích đánh bạc.

Ông Minh ngờ ngác hỏi:

- Đánh bạc là thế nào? Tại sao lại có chuyện cờ bạc xen vào?

Bà Minh mỉm cười, giải thích:

- Cho ông biết để ông đi gặp cô là một điều rất nguy hiểm. Có thể ông sẽ tìm cách cho cả gia đình đi cùng, mà cũng có thể ông bỏ rơi gia đình để đi riêng với cô... Sự chọn lựa này là một cuộc đánh bạc. Tôi không có máu đỏ đen. Tôi cứ nắm phần chắc là không cho ông biết cô có đường đi...

Ông Minh thốt kêu:

- Tôi không ngờ bà lại ghen dữ như vậy.

Bà Minh cười:

- Người đàn bà nào yêu chồng đều ghen hết. Nếu không yêu chồng, người ta sẽ trả thù bằng cách «ông ăn chả bà ăn nem» cho đồng đều... Rồi khi sang Mỹ, ông đăng báo tìm cô Phượng loạn lên, tôi cũng biết rõ. Lại có đêm ngủ, ông còn nói mê, gọi tên cô âm ỉ.

Minh ngượng đỏ mặt, lắc đầu nói:

- Thế mới biết bà thâm thật.
- Ông quên rằng tôi học cổ văn, dạy cổ văn, nên cũng bắt chước được phần nào cái thâm của nhà Nho. Thôi, tôi nói hết rồi, lòng tôi bây giờ rất thanh thản. Nếu ông có gặp lại cô Phượng, tôi cũng sẵn sàng nhường ông cho cô ấy săn sóc, lo lắng cho ông lúc về già.

Ông Minh phì cười:

- Bà không những đã thâm mà còn có óc hài hước nữa. Cô Phượng hơn tôi tám tuổi, nếu bây giờ gặp lại, không biết ai sẽ phải lo cho ai đây?

Bà Minh nhún vai:

- Việc ấy là việc riêng của ông với cô, tôi chả dám xía vô.

Ông Minh nửa đùa nửa thật hỏi:

- Nếu tôi gặp lại cô Phượng, bà có bằng lòng cho cô đến ở chung với mình không?

Bà Minh ngẫm nghĩ một lát, rồi rụt rè đáp:

- Điều này quả thật mới lạ đối với tôi. Chưa bao giờ tôi nghĩ đến việc ở chung nhà với người tình của ông. Ở chung thì tôi sẽ có thể vất vả lây vì tôi không nở bỏ mặc ông lo cho một... bà già tám chục. Giúp ông thì tôi cũng lớn tuổi rồi, mệt lắm. Thôi thì thế này nhé, tôi nhường nhà này cho hai người ở với nhau, tôi đến trông con cho con Hồng.
- Tôi không ngờ bà lại cao thượng như vậy.
- Nhưng tôi xin cảnh giác ông một điều. Ông đừng mơ tưởng rằng cô Phượng vẫn xinh đẹp như ba chục năm trước. Ngày đó, cô đang tuổi hồi xuân, lại chưa từng sinh đẻ bao giờ, nên trông còn son. Nay cô đã tám mươi... Ngày xưa, các cụ đã nói: 'Mỹ nhân tự cổ như danh tướng, Bất hứa nhân gian kiến bạch đầu', nghĩa là bà già tám mươi chắc phải đầu bạc, mặt mũi hom hem, nên không muốn ai nhìn thấy cái xấu của mình. Cô Phượng chắc cũng vậy thôi. Tôi mong rằng khi gặp lại, ông không quá thất vọng.

Ông Minh im lặng vì thảm nhận rằng vợ nói đúng. Ba chục năm qua là một quãng thời gian quá dài của một đời người, tất nhiên phải có nhiều thay đổi. Dù sao, ông vẫn muốn gặp lại người xưa để biết sự thay đổi ấy.

O o O

Thu Lan giữ đúng lời hứa, đưa cả gia đình về ăn Tết trước ba ngày. Sau khi thu xếp chỗ ngủ cho hai con, cô cùng chồng đến gặp cha mẹ. Không chờ vợ chồng cô ngồi nóng chỗ, Ông Minh đã hỏi ngay:

- Con nói con cho bố một món quà rất bất ngờ, vậy quà đó đâu?

Trước khi mở bốp, Thu Lan nháy mắt với chồng, rồi cười vui vẻ. Cô trao cho cha một phong bì lớn màu vàng.

Ông Minh hơi cau mày:

- Lại tiền à?

Thu Lan dục:

- Thì bố cứ mở ra mà xem đi!
Trong phong bì chỉ có một tờ giấy. Nhìn lướt qua, Ông Minh ngờ ngác hỏi
- Một tờ giấy khai sinh? Thế nghĩa là thế nào?

Thu Lan lại dục:

- Thì bố cứ thử đọc hết đi!

Ông Minh đành nghe lời con. Mặt ông đang từ ngờ ngác đổi dần thành tươi vui. Ông nhìn con gái hỏi:

- Thật như vậy sao? Bây giờ nó ở đâu?

Bà Minh tò mò, với tay lấy tờ giấy khai sinh, chăm chú đọc, rồi reo lên:

- Ô, tuyệt quá! Thế là ông có con trai với cô Phượng rồi! Món quà này đúng là bất ngờ và vô cùng quý giá! Thăng bé hiện ở đâu và mẹ nó ra sao rồi?

Thu Lan buồn buồn:

- Bác Phượng mất ngay sau khi sinh em Mẫn. Em cho biết, theo lời cậu của em, bác Phượng đã lớn tuổi mới sinh đẻ lần đầu nên rất khó khăn. Bác ra nhiều máu quá nên kiệt sức. Người ta chỉ cứu được em thôi.

Ông Minh lặng người đi khi nghe tin cô Phượng đã qua đời. Một lát ông lấy lại bình tĩnh, hỏi:

- Làm sao con gặp được em Mẫn?
- Thừa bố, thật là một sự tình cờ. Có khi bác Phượng đã dun dủi cho em gặp con. Em mới vào làm cùng sở với con vài tháng nay. Sở con ít người Việt lắm nên chúng con quen nhau ngay. Sau nhiều lần nói chuyện, em thổ lộ là đang tìm người cha ruột mà em chưa hề gặp từ ngày ra đời. Em không biết người cha đó còn ở Việt Nam hay đã sang Mỹ. Rồi em cho con biết tên người cha muốn tìm. Con ngạc nhiên thấy đúng là tên bố, nhưng vẫn nghĩ rằng có thể là trùng tên. Con hỏi tên mẹ, được biết là Phượng. Con vẫn nghi nghi ngờ ngờ vì con đâu có biết bố với bác Phượng yêu nhau. Con bảo em đem hình gia đình đến sở cho con xem. Đúng là bác Phượng, bố ạ. Con ít gặp bác nhưng vẫn nhớ mặt bác. Cho chắc hơn, con bảo em cho con coi giấy khai sinh. Thế là không còn nghi ngờ gì nữa. Chỉ tiếc rằng bác Phượng đã mất...

Bà Minh hỏi:

- Bây giờ nó ở đâu? Có dễ liên lạc không?

Thu Lan vui vẻ đáp:

- Em đã theo con đến đây. Cả gia đình em hiện đang ở khách sạn chờ đợi. Em đã có vợ và một đứa con trai.

Bà Minh vụt đứng lên, nắm tay chồng, nói:

- Phải đi đón cả gia đình nó về ngay mới được.

TQK
(12-2005)